

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2025/LĐ-ST
Ngày: 17 – 01 - 2025
V/v: “Tranh chấp về hợp đồng lao
động”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Túy Phương
- Ông Lê Văn Công

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 413/2024/TLST-LĐ ngày 05 tháng 12 năm 2024 về việc: “Tranh chấp về hợp đồng lao động”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST-LĐ ngày 03 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà T, sinh năm 1995; thường trú tại: Ấp V, xã V, huyện V, Thành phố C.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Anh L, sinh năm 1991; thường trú tại: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh T hoặc bà Lê Thị Như Q, sinh năm 2001; trú tại: Phường C, thành phố B, tỉnh B hoặc ông Trần Minh T, sinh năm 2001; trú tại: Tổ dân phố 6, phường N, thị xã G, tỉnh Đ hoặc bà Trần Võ Đăng T, sinh năm 2002; trú tại: 4/9/3 khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh B (Theo giấy ủy quyền ngày 12/11/2024), có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Công ty TNHH K; trụ sở: Khu phố 1B, phường A, thành phố T, tỉnh B, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Minh C, chức vụ: Giám đốc hành chính; thường trú: 8.16C/c 869 Âu Cơ, phường T, quận T, Thành phố H (Theo giấy ủy quyền ngày 12/12/2024).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị H, sinh năm 1998; thường trú tại: Ấp Quy Long, xã Thạnh Mỹ, huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An, địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Tiết, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng người đại diện hợp pháp của nguyên đơn – ông Trần Minh T trình bày:

Do cần rút bảo hiểm xã hội một lần nên bà T liên hệ Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An thì được biết từ tháng 4/2014 đến tháng 3/2016 bà T có làm việc tại Công ty TNHH Kisoo Vina, nhưng thực tế trong thời gian này bà T đang làm việc tại một công ty khác vì lý do bà T cho bà Trần Thị Hết mượn chứng minh nhân dân của bà T để ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH K vì thời điểm này bà Hết chưa đến tuổi lao động. Bà T xác định việc bà Trần Thị Hết sử dụng chứng minh nhân dân của bà T để ký kết hợp đồng lao động là không đúng quy định pháp luật. Bà T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như sau:

Tuyên Hợp đồng lao động ký kết giữa người lao động có tên là T (do Trần Thị Hết là người ký kết) với người sử dụng lao động là Công ty TNHH K trong khoảng thời gian làm từ tháng 4/2014 đến tháng 3/2016 là vô hiệu.

Bà T không có yêu cầu Tòa án giải quyết gì về hậu quả của hợp đồng vô hiệu, đồng thời có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Tại bản ý kiến, trong quá trình tố tụng người đại diện hợp pháp của bị đơn – ông Lê Minh C trình bày:

Qua kiểm tra thông tin về người lao động làm việc tại Công ty TNHH K (gọi tắt là Công ty) thể hiện bà T trước đây có làm việc tại công ty từ tháng 03/2014 đến tháng 04/2016 thì nghỉ việc.

Trong suốt thời gian này, công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ chi trả tiền lương, đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động. Cơ quan chức năng và người lao động đều không có bất kỳ ý kiến gì đối với công ty. Đến nay khi nhận được thông báo thụ lý vụ án, đơn khởi kiện và tài liệu chứng cứ kèm theo, mới biết sự việc bà Trần Thị Hết đã dùng chứng minh nhân dân của bà T để ký hợp đồng lao động và vào làm việc tại công ty.

Tại thời điểm tuyển dụng lao động, người lao động phải nộp hồ sơ trong đó có bao gồm chứng minh nhân dân của người lao động và các giấy tờ khác. Tuy công ty đã tiến hành kiểm tra hồ sơ nhưng công ty chỉ là doanh nghiệp sản xuất kinh doanh nên không thể phát hiện được những trường hợp này nếu người lao động cố ý mạo danh người khác và đặc biệt là khi người ký hợp đồng lao động và người trực tiếp làm việc là cùng một người.

Trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Công ty có ý kiến như sau:

- Trong sự việc này, lỗi thuộc về người lao động vì đã có hành vi cố ý giả mạo người khác để ký hợp đồng lao động và vào làm việc tại công ty.

- Hiện nay, người lao động đã nghỉ việc nhiều năm nên không thể thực hiện đối chứng và cũng không còn lưu trữ hợp đồng lao động được đề cập trong vụ án này.

Vì vậy, việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu tuyên Hợp đồng lao động giữa bà T và Công ty TNHH Ktrong khoảng thời gian từ tháng 03/2014 đến tháng 04/2016 là vô hiệu vì cho rằng thời điểm đó bà Trần Thị Hết đã dùng chứng minh nhân dân của bà T và mạo danh bà T để ký hợp đồng thì Công ty không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Do bận công việc nên đề nghị Tòa án cho vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng như hòa giải, đối chất, xét xử tại cấp sơ thẩm hoặc phúc thẩm (nếu có).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An trình bày:

Bà T, sinh ngày 19/02/1995, số chứng minh nhân dân 362396115; số căn cước công dân 092195001456 được Công ty TNHH Kđóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động - Bệnh nghề nghiệp cho bà T từ tháng 04/2014 đến tháng 3/2026 mã số sổ Bảo hiểm xã hội 7414035853.

Ngoài ra từ tháng 7/2013 đến tháng 2/2023 bà T cũng được Công ty TNHH Thuận Thái – An Phú, công ty TNHH Dong Bang Vina – HT25, công ty TNHH Bu Yi Fang Palma Việt Nam; công ty TNHH Kniinvestors Việt Nam và công ty TNHH sản xuất TM Chung Vượng và công ty TNHH May Mặc Lang Ham tham gia bảo hiểm xã hội cho bà T với số bảo hiểm 7422704389.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật và có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với việc xét xử sơ thẩm vụ án. Các đương sự chấp hành đúng pháp luật tố tụng.

+ Về nội dung: Căn cứ Điều 15, 16, 49 và 51 Bộ luật Lao động năm 2019; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tranh chấp hợp đồng lao động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Bà T khởi kiện yêu cầu tuyên hợp đồng lao động ký kết giữa người lao động tên T (do bà Trần Thị Hết là người ký kết) với người sử dụng lao động là Công ty TNHH Ktrong khoảng thời gian từ tháng 04/2014 đến tháng 3/2016 là vô hiệu toàn bộ. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp về hợp đồng lao động” được quy định tại khoản 1 Điều 32 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn - Công ty TNHH K có địa chỉ trụ sở tại phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều

35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

[3] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án nguyên đơn; bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự.

[4] Các bên không cung cấp được tài liệu, chứng cứ là Hợp đồng lao động giữa bà T và Công ty TNHH Kisoo Vina. Tuy nhiên, tất cả các đương sự đều thống nhất có việc giao kết hợp đồng. Sự thừa nhận của các đương sự là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Về nội dung:

Qua tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thông tin Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương cung cấp có cơ sở xác định bà T cho bà Trần Thị Hết mượn hồ sơ mang tên bà T để xác lập hợp đồng lao động và tham gia bảo hiểm xã hội từ tháng 04/2014 đến tháng 3/2016 tại Công ty TNHH K theo số Bảo hiểm xã hội 7414035853. Trong khoảng thời gian trên, bà T cũng tham gia lao động tại các doanh nghiệp khác và tham gia đóng bảo hiểm xã hội theo số sổ Bảo hiểm xã hội số 7422704389.

Thực tế đối tượng lao động và đối tượng ký kết hợp đồng tại Công ty TNHH K từ 04/2014 đến tháng 3/2016 là bà Trần Thị Hết chứ không phải bà T. Việc bà Hết mượn hồ sơ của bà T để đi làm tại Công ty TNHH K là vi phạm nguyên tắc “trung thực” theo khoản 1 Điều 15 và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo khoản 2 Điều 16 Bộ luật Lao động 2019, nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 49 Bộ luật Lao động 2019 đây là trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ, nên có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà T.

[6] Bà Hết và Công ty TNHH K không tranh chấp gì trong vụ án nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn bà T tự nguyện chịu án phí lao động sơ thẩm thay cho Công ty TNHH Kisoo Vina.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 235, Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 17, 19, 50, 51, 52 Bộ luật Lao động năm 2012 (các Điều 15, 16, 49, 50, 51 Bộ luật Lao động năm 2019).

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà T về việc tranh chấp hợp đồng lao động với bị đơn - Công ty TNHH Kisoo Vina.

- Tuyên bố Hợp đồng lao động giao kết giữa bà T và Công ty TNHH Ktrong thời gian từ 04/2014 đến tháng 3/2016 bị vô hiệu toàn bộ.

- Về hậu quả của Hợp đồng lao động vô hiệu: Cơ quan Bảo hiểm xã hội có thẩm quyền thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội đối với bà T theo quy định pháp luật.

2 . Về án phí: Bà T tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí lao động sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009538 ngày 21/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thuận An;
- CCTHADS Tp. Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

Lê Thị Ngọc